

Số: 67/2024/QĐST-DS

Tân An, ngày 10 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 320 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 201/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa xét xử vụ án theo thủ tục rút gọn ngày 10 tháng 6 năm 2024, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Hữu T, sinh năm 1977; địa chỉ thường trú tại: Số G Đường H, phường T, thành phố T, tỉnh Long An; hiện cư trú: Số E Đường N, Phường A, thành phố T, tỉnh Long An.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh X, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú tại: Số C Đường C, ấp V, xã A, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và phương thức trả nợ:

- Về số nợ: Nguyên đơn ông Trần Hữu T và bị đơn Nguyễn Thanh X thống nhất xác định ông X có vay và còn nợ ông T số tiền 10.000.000 đồng.

- Về phương thức trả nợ: Nguyên đơn ông Trần Hữu T và bị đơn ông Nguyễn Thanh X thống nhất thỏa thuận ông X có nghĩa vụ trả số nợ nêu trên cho ông T theo cách thức ông X được trả dần số nợ cho ông T trong vòng 03 tháng, cụ thể: chậm nhất ngày 15/7/2024, ông X trả số tiền 3.000.000 đồng; chậm nhất ngày 15/8/2024, ông X trả số tiền 3.000.000 đồng; chậm nhất ngày 15/9/2024, ông X trả hết toàn bộ số tiền còn lại.

Nếu ông X vi phạm 01 (một) kỳ trả nợ bất kỳ thì ông T được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số nợ mà ông X còn thiếu của ông T vào ngày tiếp theo của kỳ trả nợ chưa trả.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải

thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí sơ thẩm:

- Nguyên đơn ông T và bị đơn ông X thống nhất thỏa thuận ông T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 125.000 đồng (đã giảm $\frac{1}{2}$ do hòa giải thành) sung ngân sách Nhà nước, khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai thu số 0001703 ngày 21/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An; hoàn trả cho ông T số tiền 175.000 đồng còn thừa.

- Bị đơn ông X không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Các đương sự (02);
- Viện KSND tp Tân An;
- Chi cục THADS tp Tân An;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Toàn Vẹn